**DANH MỤC**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI thuỘc thẨm quyỀn giẢi QUYẾT CỦA CẤP xã**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 213/QĐ-UBND ngày 22/4/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mã thủ tục hành chính** | **Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính** | **Trang** |
| **I** | **Lĩnh vực Đường thủy nội địa** | |  |
| 1 | 2.001711.000.00.00.H34 | Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật | 2-5 |
| 2 | 1.004036.000.00.00.H34 | Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa | 6-9 |
| 3 | 1.004047.000.00.00.H34 | Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa | 10-13 |
| 4 | 1.004002.000.00.00.H34 | Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện | 14-16 |
| 5 | 1.004088.000.00.00.H34 | Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa | 17-20 |
| 6 | 1.003930.000.00.00.H34 | Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện | 21-23 |
| 7 | 1.003970.000.00.00.H34 | Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện | 24-26 |
| 8 | 2.001659.000.00.00.H34 | Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện | 27-29 |
| 9 | 1.006391.000.00.00.H34 | Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác | 30-32 |

**NỘI DUNG CHI TIẾT CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

#### I. Lĩnh vực Đường thủy nội địa

**01. Thủ tục: *Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện:** | **Bước 1:**Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cấp xã  - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 - 10h30 và buổi chiều từ 13h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).  **Bước 2:** Công chức, viên chức tiếp nhận kiểm tra tính hợp lý và đầy đủ của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì công chức viết giấy hẹn (trực tiếp) hoặc gửi theo đường bưu chính.  - Trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì công chức hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung (trực tiếp) hoặc gửi văn bản trả lời tổ chức, cá nhân những nội dung thành phần hồ sơ thiếu hoặc không đạt yêu cầu hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  **Bước 3:** Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Bộ phận chuyên môn tham mưu giải quyết**.**  **Bước 4:** Phòng/bộ phận chuyên môn cấp xã chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã để giao trả cho tổ chức, công dân.  **Bước 5:** Tổ chức, công dân nộp lệ phí và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. |
| **Cách thức thực hiện:** | Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ:** | **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**  ***a.1. Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:***  - Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa *(theo mẫu)*;  - 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;  - Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ;  - Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp;  - Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm *(theo mẫu)*  ***a.2. Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:***  **-** Bản chính Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện được cấp còn hiệu lực sau khi phương tiện đã thay đổi tính năng kỹ thuật đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.  \* Đối với phương tiện đăng ký lại do thay đổi tính năng kỹ thuật thực hiện theo quy định tại mục a.1 và mục a.2.  \* Đối với phương tiện đăng ký lại do thay đổi tên không cần xuât trình biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước  **b) Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ) |
| **Thời hạn giải quyết:** | 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ. |
| **Đối tượng thực hiện:** | Cá nhân, Tổ chức |
| **Cơ quan thực hiện:** | **Cấp xã, phường, thị trấn:** Thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý; Tổ chức quản lý đối với phương tiện thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc sức chở dưới 05 người hoặc bè khi hoạt động trên đường thủy nội địa phải đảm bảo điều kiện an toàn theo quy định. |
| **Kết quả:** | Giấy chứng nhận |
| **Phí, Lệ phí:** | Lệ phí: 70.000 đồng/Giấy chứng nhận |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai:** | - Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thuỷ nội địa (Mẫu số 6 - Phụ lục I Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014)  - Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa (Mẫu số 3 Phụ lục I Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014) |
| **Yêu cầu, điều kiện:** | Không |
| **Căn cứ pháp lý:** | - Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004;  - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính;  - Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải. |

**Mẫu số 6 - Phụ lục I**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM   
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ LẠI PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

*(Dùng cho phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật)*

***Kính gửi:*** ………………………………………………………………..

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ……………… đại diện cho các đồng sở hữu ……………

- Trụ sở chính: (1) …………………………………………………………………

- Điện thoại: ……………………………. Email: ……………………………………

**Hiện đang là chủ sở hữu phương tiện có đặc điểm cơ bản như sau:**

Tên phương tiện: …………………………           Số đăng ký: ……………………

do ………………………………   cấp ngày ….. tháng ….. năm ……………..

Công dụng: ……………………………..           Ký hiệu thiết kế: ……………………

Năm và nơi đóng: ………………………………………………………………

Cấp tàu: ………………………………       Vật liệu vỏ: ………………………………

Chiều dài thiết kế: …………………….. m        Chiều dài lớn nhất: …………….... m

Chiều rộng thiết kế: …………………… m       Chiều rộng lớn nhất:  ………….. m

Chiều cao mạn:  ………………………. m        Chiều chìm: ……………………. m

Mạn khô: ………………………………. m        Trọng tải toàn phần: ……………tấn

Số người được phép chở: …………. người       Sức kéo, đẩy:  …………………tấn

Máy chính *(số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất)*: ..................................................

Máy phụ *(nếu có)*: ………………………………………………………………

Nay đề nghị cơ quan đăng ký lại phương tiện trên với lý do: …………………………

…………………………………………………………………………………………

*(Nêu các thông số kỹ thuật thay đổi của phương tiện xin đăng ký lại)*

Tôi cam đoan chịu hoàn toàn trách nhiệm và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…., ngày ….. tháng ….. năm 20……* **CHỦ PHƯƠNG TIỆN** (2) |

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

**Mẫu số 3 - Phục lục I**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM   
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KÊ KHAI  
ĐIỀU KIỆN AN TOÀN CỦA PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA PHẢI ĐĂNG KÝ NHƯNG KHÔNG THUỘC DIỆN ĐĂNG KIỂM**

*(Dùng cho loại phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 đến dưới 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người)*

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ………………… đại diện cho các đồng sở hữu …………

- Trụ sở chính: (1) ………………………………………………………………

- Điện thoại: …………………………….. Email:

Loại phương tiện: ………………………………………………………………

Vật liệu đóng phương tiện: ………………………………………………………

Kích thước phương tiện: (Lmax x Bmax x D x d) = (………….x………x………..x……..) m

Máy (loại, công suất): …………………………………../……………………….. (cv)

Khả năng khai thác:      a) Trọng tải toàn phần:  ……………………………. tấn.

b) Sức chở người: ……………………………… người.

Tình trạng thân vỏ: ……………………………………………………………….

Tình trạng hoạt động của máy: …………………………………………………

Dụng cụ cứu sinh: số lượng ……………… (chiếc); Loại ……………………..

Đèn tín hiệu: …………………………………………………………………

Tôi cam đoan tất cả các phần ghi trong bản kê khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…………, ngày .... tháng .... năm ……* **Chủ phương tiện** (2) *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

**02. Thủ tục: *Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện:** | **Bước 1:**Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cấp xã  - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 - 10h30 và buổi chiều từ 13h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).  **Bước 2:** Công chức, viên chức tiếp nhận kiểm tra tính hợp lý và đầy đủ của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì công chức viết giấy hẹn (trực tiếp) hoặc gửi theo đường bưu chính.  - Trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì công chức hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung (trực tiếp) hoặc gửi văn bản trả lời tổ chức, cá nhân những nội dung thành phần hồ sơ thiếu hoặc không đạt yêu cầu hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  **Bước 3:** Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Bộ phận chuyên môn tham mưu giải quyết**.**  **Bước 4:** Phòng/bộ phận chuyên môn cấp xã chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã để giao trả cho tổ chức, công dân.  **Bước 5:** Tổ chức, công dân nộp lệ phí và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. |
| **Cách thức thực hiện:** | Trực tiếp; hoặc qua đường bưu chính; |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ:** | **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**  ***a.1. Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:***  - Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa *(theo mẫu)*;  - Giấy chứng nhận xóa đăng ký của cơ quan đăng ký phương tiện trước đó (bản chính) đối với phương tiện là tàu biển;  - 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;  - Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối vớitrường hợp chuyển quyền sở hữu và phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ;  - Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa *(theo mẫu)* đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm.  ***a.2. Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:***  - Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;  - Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc giấy tờ khác chứng minh phương tiện được cho, tặng, thừa kế theo quy định của pháp luật đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;  - Giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam đối với tổ chức nước ngoài hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam đối với cá nhân nước ngoài;  - Hợp đồng cho thuê tài chính đối với trường hợp tổ chức cho thuê tài chính đề nghị được đăng ký phương tiện tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú của bên thuê.  **b) Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ) |
| **Thời hạn giải quyết:** | 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ. |
| **Đối tượng thực hiện:** | Cá nhân, Tổ chức |
| **Cơ quan thực hiện** | Cấp xã, phường, thị trấn |
| **Kết quả:** | Giấy chứng nhận |
| **Phí, Lệ phí:** | Lệ phí cấp đăng ký phương tiện thuỷ nội địa, mức phí: 70.000đồng/lần |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai:** | - Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thuỷ nội địa (Mẫu số 5-Phụ lục I Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014)  - Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa (Mẫu số 3 Phụ lục I Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 ) |
| **Yêu cầu, điều kiện:** | Không |
| **Căn cứ pháp lý:** | - Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004;  - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính;  - Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải. |

**Mẫu: Đơn đề nghị**

|  |
| --- |
| **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ**  **PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**  (Dùng cho phương tiện chuyển từ cơ quan đăng ký khác  sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa) |

**Kính gửi:** .....................................................................................

- Tổ chức, cá nhân đăng ký:……..… đại diện cho các đồng sở hữu …….

- Tên cơ quan cấp đăng ký trước đây: ……………………………………

- Trụ sở chính: (1)……………………………………

Điện thoại:…………………..………..Email:…………………………

**Đề nghị cơ quan cấp đăng ký phương tiện thủy nội địa**

**với đặc điểm cơ bản như sau:**

Tên phương tiện: .................................. Ký hiệu thiết kế: ..................

Công dụng: ............................................................................................................

Năm và nơi đóng: ........................................................................…….….............

Cấp tàu: ................................................. Vật liệu vỏ: ..........................

Chiều dài thiết kế: ............................... m Chiều dài lớn nhất: ...........m

Chiều rộng thiết kế:............................. m Chiều rộng lớn nhất:.........m

Chiều cao mạn: ................................... m Chiều chìm: .............……m

Mạn khô: ............................................. m Trọng tải toàn phần:….tấn

Số người được phép chở: ............. người Sức kéo, đẩy: ..................tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất ):.......................................

Máy phụ (nếu có): ................................................................................................

Giấy phép nhập khẩu số (nếu có): ..................... ngày ..... tháng ..... năm 20.....

Do cơ quan ...................................................................................................cấp.

Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số:.…………………

.....................................................do cơ quan ...........................……………cấp.

Hoá đơn nộp lệ phí trước bạ số ............ ngày ..... tháng ..... năm 20......

Tôi cam đoan chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

*………, ngày……tháng……năm 20.…*

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN** (2)

(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.

(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.

**Mẫu: Bản kê khai**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KÊ KHAI**

**ĐIỀU KIỆN AN TOÀN CỦA PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

**PHẢI ĐĂNG KÝ NHƯNG KHÔNG THUỘC DIỆN ĐĂNG KIỂM**

*(Dùng cho loại phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 đến dưới 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người)*

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: …… đại diện cho các đồng sở hữu ………

- Trụ sở chính: (1)………………………………………………………

- Điện thoại:…………………..………..Email:………………………

Loại phương tiện: ......................................................................................................

Vật liệu đóng phương tiện: .......................................................................................

Kích thước phương tiện: (Lmax x Bmax x D x d) = (.............x.........x.......x........) m

Máy (loại, công suất):............................................./............................................(cv)

Khả năng khai thác: a) Trọng tải toàn phần:.................................... tấn.

b) Sức chở người:......................................... người.

Tình trạng thân vỏ:.....................................................................................................

Tình trạng hoạt động của máy: .................................................................................

Vạch dấu mớn nước an toàn đã được sơn (kẻ) trên hai mạn và mạn khô còn:…mm

Dụng cụ cứu sinh: số lượng.............. (chiếc); Loại ..................................................

Đèn tín hiệu: ..............................................................................................................

Tôi cam đoan tất cả các phần ghi trong bản kê khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
|  | .........., ngày .... tháng .... năm 20.....  **Chủ phương tiện** (2)  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.

(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.

**03. Thủ tục: *Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện:** | **Bước 1:**Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cấp xã  - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 - 10h30 và buổi chiều từ 13h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).  **Bước 2:** Công chức, viên chức tiếp nhận kiểm tra tính hợp lý và đầy đủ của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì công chức viết giấy hẹn (trực tiếp) hoặc gửi theo đường bưu chính.  - Trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì công chức hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung (trực tiếp) hoặc gửi văn bản trả lời tổ chức, cá nhân những nội dung thành phần hồ sơ thiếu hoặc không đạt yêu cầu hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  **Bước 3:** Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Bộ phận chuyên môn tham mưu giải quyết**.**  **Bước 4:** Phòng/bộ phận chuyên môn cấp xã chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã để giao trả cho tổ chức, công dân.  **Bước 5:** Tổ chức, công dân nộp lệ phí và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. |
| **Cách thức thực hiện:** | Trực tiếp; hoặc qua đường bưu chính |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ:** | **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**  **a.1. Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:**  - Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa *(theo mẫu)*;  - 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;  - Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ;  - Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm *(theo mẫu)*.  **a.2. Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:**  - Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;  - Hợp đồng cho thuê tài chính đối với trường hợp tổ chức cho thuê tài chính đề nghị được đăng ký phương tiện tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú của bên thuê.  \* Đối với phương tiện đang khai thác trước ngày 01/01/2005, thực hiện theo quy định tại mục a.1 và mục a.2.  \* Đối với phương tiện được đóng mới trong nước sau ngày 01/01/2005, ngoài việc thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, chủ phương tiện phải xuất trình thêm bản chính của hợp đồng mua bán phương tiện hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra, trừ trường hợp chủ phương tiện là cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa và phục hồi phương tiện được phép hoạt động theo quy định của pháp luật.  **b) Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ) |
| **Thời hạn giải quyết:** | 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ. |
| **Đối tượng thực hiện:** | Cá nhân, Tổ chức |
| **Cơ quan thực hiện:** | **Cấp xã, phường, thị trấn:** Thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý; Tổ chức quản lý đối với phương tiện thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc sức chở dưới 05 người hoặc bè khi hoạt động trên đường thủy nội địa phải đảm bảo điều kiện an toàn theo quy định. |
| **Kết quả:** | Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa |
| **Phí, Lệ phí:** | Lệ phí: 70.000 đồng/Giấy chứng nhận |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai:** | - Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thuỷ nội địa (Mẫu số 4 - Phụ lục I Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014)  - Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa (Mẫu số 3 Phụ lục I Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014) |
| **Yêu cầu, điều kiện:** | Không |
| **Căn cứ pháp lý:** | - Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004;  - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính;  - Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải. |

**Mẫu số 4 - Phụ lục I**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM   
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

*(Dùng cho phương tiện đang khai thác, đăng ký lần đầu)*

***Kính gửi:*** ……………………………………………………………….

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: …………………. đại diện cho các đồng sở hữu ………

- Trụ sở chính: (1) …………………………………………………………

- Điện thoại: ………………………….. Email: ………………………………….

**Đề nghị cơ quan cấp đăng ký phương tiện thủy nội địa với đặc điểm cơ bản như sau:**

Tên phương tiện: ……………………….          Chiều cao mạn: ……………………m

Năm hoạt động: ………………………          Chiều chìm: ……………………… m

Công dụng: …………………………...          Mạn khô: …………………………. m

Năm và nơi đóng: ……………………          Trọng tải toàn phần: ……………… tấn

Vật liệu vỏ: …………………………          Số người có thể chở: …………… người

Chiều dài lớn nhất: …………………..(m)        Sức kéo, đẩy …………………… tấn

Chiều rộng lớn nhất: ………………… (m)

Máy chính *(số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất):* …………………………….…

Máy phụ *(nếu có)*: ……………………………………………………………….

Phương tiện này được *(mua lại, hoặc đóng tại...)*: ……………………………….

………………………………... *(cá nhân hoặc tổ chức)* ………………………

Địa chỉ: …………………………………………………………………………

Thời gian *(mua, tặng, đóng)* ………….………… ngày ….. tháng ….. năm.....

Hóa đơn nộp lệ phí trước bạ số …………………. ngày ….. tháng ….. năm …..

Nay đề nghị …………………………………………….đăng ký phương tiện trên.

Tôi xin cam đoan lời khai trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyền sở hữu hợp pháp đối với phương tiện và lời khai trên.

|  |  |
| --- | --- |
| Xác nhận của đại diện chính quyền địa phương cấp phường, xã *(Nội dung: Xác nhận ông, bà … đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương có phương tiện nói trên và không tranh chấp về quyền sở hữu) (Ký tên, đóng dấu)* | *……….., ngày .... tháng .... năm...* **CHỦ PHƯƠNG TIỆN** (2) *(Ký tên)* |

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

**Mẫu số 3 - Phục lục I**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM   
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KÊ KHAI  
ĐIỀU KIỆN AN TOÀN CỦA PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA PHẢI ĐĂNG KÝ NHƯNG KHÔNG THUỘC DIỆN ĐĂNG KIỂM**

*(Dùng cho loại phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 đến dưới 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người)*

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ………………… đại diện cho các đồng sở hữu …………

- Trụ sở chính: (1) ………………………………………………………………

- Điện thoại: …………………………….. Email:

Loại phương tiện: ………………………………………………………………

Vật liệu đóng phương tiện: ………………………………………………………

Kích thước phương tiện: (Lmax x Bmax x D x d) = (…….x………x………..x……..) m

Máy (loại, công suất): …………………………………../……………………….. (cv)

Khả năng khai thác:      a) Trọng tải toàn phần:  ……………………………. tấn.

b) Sức chở người: ……………………………… người.

Tình trạng thân vỏ: ……………………………………………………………….

Tình trạng hoạt động của máy: …………………………………………………

Dụng cụ cứu sinh: số lượng ……………… (chiếc); Loại ……………………..

Đèn tín hiệu: …………………………………………………………………

Tôi cam đoan tất cả các phần ghi trong bản kê khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…………, ngày .... tháng .... năm ……* **Chủ phương tiện** (2) *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

**04. Thủ tục: *Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện:** | **Bước 1:**Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cấp xã  - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 - 10h30 và buổi chiều từ 13h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).  **Bước 2:** Công chức, viên chức tiếp nhận kiểm tra tính hợp lý và đầy đủ của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì công chức viết giấy hẹn (trực tiếp) hoặc gửi theo đường bưu chính.  - Trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì công chức hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung (trực tiếp) hoặc gửi văn bản trả lời tổ chức, cá nhân những nội dung thành phần hồ sơ thiếu hoặc không đạt yêu cầu hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  **Bước 3:** Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Bộ phận chuyên môn tham mưu giải quyết**.**  **Bước 4:** Phòng/bộ phận chuyên môn cấp xã chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã để giao trả cho tổ chức, công dân.  **Bước 5:** Tổ chức, công dân nộp lệ phí và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. |
| **Cách thức thực hiện:** | Trực tiếp hoặc qua đường bưu chính. |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ:** | **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**  **a.1. Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:**  - Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa *(theo mẫu)*;  - 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;  - Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp;  - Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ.  **a.2. Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:**  - Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc quyết định điều chuyển phương tiện của cơ quan có thẩm quyền hoặc giấy tờ khác chứng minh phương tiện được cho, tặng, thừa kế theo quy định của pháp luật. Trường hợp chủ phương tiện là tổ chức, cá nhân nước ngoài đứng tên đăng ký lại phương tiện thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam;  - Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.  **b) Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ) |
| **Thời hạn giải quyết:** | 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ. |
| **Đối tượng thực hiện:** | Cá nhân, Tổ chức |
| **Cơ quan thực hiện:** | **Cấp xã, phường, thị trấn**: Thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý; Tổ chức quản lý đối với phương tiện thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc sức chở dưới 05 người hoặc bè khi hoạt động trên đường thủy nội địa phải đảm bảo điều kiện an toàn theo quy định. |
| **Kết quả:** | Giấy chứng nhận |
| **Phí, Lệ phí:** | Lệ phí cấp đăng ký phương tiện thuỷ nội địa, mức phí: 70.000đ/lần |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai:** | Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thuỷ nội địa (Mẫu số 7 - Phụ lục I Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014) |
| **Yêu cầu, điều kiện:** | Không |
| **Căn cứ pháp lý:** | - Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004;  - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính;  - Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải. |

**Mẫu số 7 - Phụ lục I**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM   
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ LẠI PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

*(Dùng cho phương tiện chuyển quyền sở hữu)*

***Kính gửi:*** ………………………………………………………………..

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ……………… đại diện cho các đồng sở hữu …………

- Trụ sở chính: (1) ………………………………………………………………

- Điện thoại: ……………………………. Email: …………………………….

**Đề nghị cơ quan đăng ký lại phương tiện thủy nội địa với đặc điểm cơ bản như sau:**

Tên phương tiện: ………………………           Số đăng ký: ………………….

Công dụng: ……………………………..           Ký hiệu thiết kế: ……………..

Năm và nơi đóng: ………………………………………………………………..

Cấp tàu: …………………………………       Vật liệu vỏ: ………………………

Chiều dài thiết kế: …………………….. m   Chiều dài lớn nhất:  ……….... m

Chiều rộng thiết kế: ………………… m       Chiều rộng lớn nhất: ………….. m

Chiều cao mạn:  ……………………. m        Chiều chìm: ………………....m

Mạn khô: ………………………………. m        Trọng tải toàn phần: …….... tấn

Số người được phép chở: …………. người       Sức kéo, đẩy:  ……………... tấn

Máy chính *(số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất)*: ……………………………………….……………………………………………

Máy phụ *(nếu có)*: …………………………………………………………….

Phương tiện này được *(mua lại, hoặc điều chuyển …):* …………………………  
từ *(ông, bà hoặc cơ quan, đơn vị)* ………………………………………………..

Địa chỉ: …………………………………………………………………………

Đã đăng ký tại ……………………………… ngày ….. tháng ….. năm ……….

Nay đề nghị ………………………………………………đăng ký lại phương tiện trên.

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc sở hữu phương tiện và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…., ngày ….. tháng ….. năm 20……* **CHỦ PHƯƠNG TIỆN** (2) |

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

**05. Thủ tục: *Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện:** | **Bước 1:**Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cấp xã  - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 - 10h30 và buổi chiều từ 13h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).  **Bước 2:** Công chức, viên chức tiếp nhận kiểm tra tính hợp lý và đầy đủ của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì công chức viết giấy hẹn (trực tiếp) hoặc gửi theo đường bưu chính.  - Trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì công chức hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung (trực tiếp) hoặc gửi văn bản trả lời tổ chức, cá nhân những nội dung thành phần hồ sơ thiếu hoặc không đạt yêu cầu hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  **Bước 3:** Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Bộ phận chuyên môn tham mưu giải quyết**.**  **Bước 4:** Phòng/bộ phận chuyên môn cấp xã chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã để giao trả cho tổ chức, công dân.  **Bước 5:** Tổ chức, công dân nộp lệ phí và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. |
| **Cách thức thực hiện:** | Trực tiếp hoặc qua đường bưu chính. |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ:** | **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**  **a.1. Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:**  - Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa *(theo mẫu)*;  - 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;  - Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ;  - Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm.  **a.2. Giấy tờ xuất trình để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:**  - Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;  - Giấy phép hoặc tờ khai phương tiện nhập khẩu theo quy định của pháp luật đối với phương tiện được nhập khẩu;  -Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm. (Trường hợp chủ phương tiện là cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa và phục hồi phương tiện được phép hoạt động theo quy định của pháp luật khi thực hiện đăng ký không phải xuất trình Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm).;  - Giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam đối với tổ chức nước ngoài hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam đối với cá nhân nước ngoài;  - Hợp đồng cho thuê tài chính đối với trường hợp tổ chức cho thuê tài chính đề nghị được đăng ký phương tiện tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú của bên thuê.  **b) Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ) |
| **Thời hạn giải quyết:** | 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ. |
| **Đối tượng thực hiện:** | Cá nhân, Tổ chức |
| **Cơ quan thực hiện:** | **Cấp xã, phường, thị trấn**:  - Thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý;  - Tổ chức quản lý đối với phương tiện thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc sức chở dưới 05 người hoặc bè khi hoạt động trên đường thủy nội địa phải đảm bảo điều kiện an toàn theo quy định |
| **Kết quả:** | Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa |
| **Phí, Lệ phí:** | Lệ phí: 70.000 đ/Giấy chứng nhận |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai:** | - Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa  - Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm. |
| **Yêu cầu, điều kiện:** | Không |
| **Căn cứ pháp lý:** | - Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004;  - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính;  - Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải. |

*Mẫu: Đơn đề nghị*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM   
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ   
PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

*(Dùng cho phương tiện chưa khai thác, đăng ký lần đầu)*

***Kính gửi:*** ………………………………………..

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ………………… đại diện cho các đồng sở hữu ……………

- Trụ sở chính: (1) ………………………………………………………………….

- Điện thoại: ……………………………………. Email: ……………………………

**Đề nghị cơ quan cấp đăng ký phương tiện thủy nội địa với đặc điểm cơ bản như sau:**

Tên phương tiện: ………………………… Ký hiệu thiết kế: ………………………

Công dụng: …………………………………………………………………………

Năm và nơi đóng: …………………………………………………………………

Cấp tàu: …………………………… Vật liệu vỏ: ……………………………

Chiều dài thiết kế: …………………….. m Chiều dài lớn nhất: ………………m

Chiều rộng thiết kế: ……………………… m Chiều rộng lớn nhất: ……………m

Chiều cao mạn: …………………………. m Chiều chìm: ………………………m

Mạn khô: ……………………………. m Trọng tải toàn phần: ……………... tấn

Số người được phép chở: …………. người Sức kéo, đẩy: ………………………… tấn

Máy chính *(số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất)*: ………………………………

……………………………………………………………………………………………

Máy phụ *(nếu có)*: …………………………………………………………………

Giấy phép nhập khẩu số *(nếu có)*: ……………..ngày ….. tháng ….. năm 20 …….

Do cơ quan ……………………………………………………………………cấp.

Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số: ………………………

……………………………………………… do cơ quan ……………………………cấp.

Hóa đơn nộp lệ phí trước bạ số ………. ngày ……. tháng …….. năm 20 ……….

Tôi cam đoan chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày ….. tháng ….. năm 20……* **CHỦ PHƯƠNG TIỆN (2)** |

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

***Mẫu: Bản kê khai***

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM   
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KÊ KHAI  
ĐIỀU KIỆN AN TOÀN CỦA PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA PHẢI ĐĂNG KÝ NHƯNG KHÔNG THUỘC DIỆN ĐĂNG KIỂM**

*(Dùng cho loại phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 đến dưới 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người)*

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ……………… đại diện cho các đồng sở hữu ………………

- Trụ sở chính: (1) …………………………………………………………………

- Điện thoại: …………………………… Email: ………………………………………

Loại phương tiện: …………………………………………………………………

Vật liệu đóng phương tiện: ……………………………………………………………

Kích thước phương tiện: (Lmax x Bmax x D x d) = (……….x………x………..x……..) m

Máy (loại, công suất): …………………………………../………………………… (cv)

Khả năng khai thác: a) Trọng tải toàn phần: ………………………………. tấn.

b) Sức chở người: …………………………………….. người.

Tình trạng thân vỏ: …………………………………………………………………

Tình trạng hoạt động của máy: ………………………………………………………

Dụng cụ cứu sinh: số lượng ………………… (chiếc); Loại …………………………

Đèn tín hiệu: .………………………………………………………………………

Tôi cam đoan tất cả các phần ghi trong bản kê khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…………, ngày .... tháng .... năm ……* **Chủ phương tiện** (2) *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

**06. Thủ tục: *Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện:** | **Bước 1:**Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cấp xã  - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 - 10h30 và buổi chiều từ 13h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).  **Bước 2:** Công chức, viên chức tiếp nhận kiểm tra tính hợp lý và đầy đủ của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì công chức viết giấy hẹn (trực tiếp) hoặc gửi theo đường bưu chính.  - Trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì công chức hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung (trực tiếp) hoặc gửi văn bản trả lời tổ chức, cá nhân những nội dung thành phần hồ sơ thiếu hoặc không đạt yêu cầu hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  **Bước 3:** Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Bộ phận chuyên môn tham mưu giải quyết**.**  **Bước 4:** Phòng/bộ phận chuyên môn cấp xã chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã để giao trả cho tổ chức, công dân.  **Bước 5:** Tổ chức, công dân nộp lệ phí và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. |
| **Cách thức thực hiện:** | Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện. |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ:** | **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**  **a.1. Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:**  - Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa *(theo mẫu)*  - 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi.  - Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp đối với trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện bị hỏng.  **a.2. Giấy tờ xuất trình để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:**  - Xuất trình bản chính Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm  **b) Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ) |
| **Thời hạn giải quyết:** | 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ. |
| **Đối tượng thực hiện:** | Cá nhân, Tổ chức |
| **Cơ quan thực hiện:** | **Cấp xã, phường, thị trấn:**  Thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý;  Tổ chức quản lý đối với phương tiện thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc sức chở dưới 05 người hoặc bè khi hoạt động trên đường thủy nội địa phải đảm bảo điều kiện an toàn theo quy định. |
| **Kết quả:** | Giấy chứng nhận |
| **Phí, Lệ phí:** | Lệ phí: 70.000đ/Giấy chứng nhận |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai:** | Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa |
| **Yêu cầu, điều kiện:** | Không |
| **Căn cứ pháp lý:** | - Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004;  - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính;  - Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải. |

***Mẫu: Đơn đề nghị***

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM   
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ  
PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

***Kính gửi:*** ………………………………………………………………..

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ………………… đại diện cho các đồng sở hữu ……………

- Trụ sở chính: (1) ……………………………………………………………………

- Điện thoại: …………………………. Email: ……………………………………

Hiện đang là chủ sở hữu phương tiện: ……………………… Số đăng ký: ………………

do …………………………………………. cấp ngày ….. tháng ….. năm ……..

Công dụng: …………………….. Vật liệu vỏ: ………………………………

Năm và nơi đóng: ………………………………………………………………

Chiều dài thiết kế: ……………………….. m Chiều dài lớn nhất: ………………..m

Chiều rộng thiết kế: ……………………… m Chiều rộng lớn nhất: …………… m

Chiều cao mạn: ………………………. m Chiều chìm: ………………………m

Mạn khô: ……………………………. m Trọng tải toàn phần: …………………... tấn

Số người được phép chở: …………. người Sức kéo, đẩy: ……………………. tấn

Máy chính *(số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất)*: ………………………………

……………………………………………………………………………………………

Máy phụ *(nếu có)*: …………………………………………………………………

Nay đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lại phương tiện thủy nội địa với lý do:

……………………………………………………………………………………………

Tôi cam đoan lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày ….. tháng ….. năm 20……* **CHỦ PHƯƠNG TIỆN** (2) |

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

**07. Thủ tục: *Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện:** | **Bước 1:**Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cấp xã  - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 - 10h30 và buổi chiều từ 13h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).  **Bước 2:** Công chức, viên chức tiếp nhận kiểm tra tính hợp lý và đầy đủ của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì công chức viết giấy hẹn (trực tiếp) hoặc gửi theo đường bưu chính.  - Trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì công chức hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung (trực tiếp) hoặc gửi văn bản trả lời tổ chức, cá nhân những nội dung thành phần hồ sơ thiếu hoặc không đạt yêu cầu hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  **Bước 3:** Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Bộ phận chuyên môn tham mưu giải quyết**.**  **Bước 4:** Phòng/bộ phận chuyên môn cấp xã chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã để giao trả cho tổ chức, công dân.  **Bước 5:** Tổ chức, công dân nộp lệ phí và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. |
| **Cách thức thực hiện:** | Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ:** | **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**  **a.1. Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:**  - Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa *(theo mẫu)*;  - 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;  - Hồ sơ gốc còn dấu niêm phong, thành phần hồ sơ gốc ứng với từng trường hợp đăng ký đã được cơ quan đăng ký phương tiện cấp trước đó;  - Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính), đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ.  **a.2. Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:**  - Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc quyết định điều chuyển phương tiện của cơ quan có thẩm quyền hoặc giấy tờ khác chứng minh phương tiện được cho, tặng, thừa kế theo quy định của pháp luật. Trường hợp chủ phương tiện là tổ chức, cá nhân nước ngoài đứng tên đăng ký lại phương tiện thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam;  - Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.  **b) Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ) |
| **Thời hạn giải quyết:** | 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ. |
| **Đối tượng thực hiện:** | Cá nhân, Tổ chức |
| **Cơ quan thực hiện:** | **Cấp xã, phường, thị trấn**: Thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý; Tổ chức quản lý đối với phương tiện thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc sức chở dưới 05 người hoặc bè khi hoạt động trên đường thủy nội địa phải đảm bảo điều kiện an toàn theo quy định. |
| **Kết quả:** | Giấy chứng nhận |
| **Phí, Lệ phí:** | Lệ phí: 70.000đ/Giấy chứng nhận |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai:** | Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa |
| **Yêu cầu, điều kiện:** | Không |
| **Căn cứ pháp lý:** | - Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004;  - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính;  - Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải. |

***Mẫu: Đơn đề nghị***

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM   
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ LẠI  
PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

*(Dùng cho phương tiện chuyển quyền sở hữu)*

***Kính gửi:*** ………………………………………………………………..

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ……………… đại diện cho các đồng sở hữu ……………

- Trụ sở chính: (1) ……………………………………………………………………

- Điện thoại: ……………………………………. Email: ……………………………

**Đề nghị cơ quan đăng ký lại phương tiện thủy nội địa với đặc điểm cơ bản như sau:**

Tên phương tiện: ………………………… Số đăng ký: …………………………….

Công dụng: ……………………………….. Ký hiệu thiết kế: ……………………

Năm và nơi đóng: ……………………………………………………………………

Cấp tàu: ……………………………………… Vật liệu vỏ: ……………………………

Chiều dài thiết kế: ……………………….. m Chiều dài lớn nhất: …………………. m

Chiều rộng thiết kế: ……………………… m Chiều rộng lớn nhất: …………………m

Chiều cao mạn: ………………………m Chiều chìm: ……………………………m

Mạn khô: ………………………………m Trọng tải toàn phần: ……………... tấn

Số người được phép chở: …………. người Sức kéo, đẩy: ……………………. tấn

Máy chính *(số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất)*: …………………………………

Máy phụ *(nếu có)*: ……………………………………………………………………

Phương tiện này được *(mua lại, hoặc điều chuyển …):* …………………………………  
từ *(ông, bà hoặc cơ quan, đơn vị)* …………………………………………………

Địa chỉ: …………………………………………………………………………

Đã đăng ký tại ………………………………………… ngày ….. tháng ….. năm...

Nay đề nghị ……………………………………………. đăng ký lại phương tiện trên.

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc sở hữu phương tiện và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày ….. tháng ….. năm 20……* **CHỦ PHƯƠNG TIỆN** (2) |

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

**08. Thủ tục: *Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện:** | **Bước 1:**Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cấp xã  - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 - 10h30 và buổi chiều từ 13h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).  **Bước 2:** Công chức, viên chức tiếp nhận kiểm tra tính hợp lý và đầy đủ của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì công chức viết giấy hẹn (trực tiếp) hoặc gửi theo đường bưu chính.  - Trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì công chức hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung (trực tiếp) hoặc gửi văn bản trả lời tổ chức, cá nhân những nội dung thành phần hồ sơ thiếu hoặc không đạt yêu cầu hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  **Bước 3:** Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Bộ phận chuyên môn tham mưu giải quyết**.**  **Bước 4:** Phòng/bộ phận chuyên môn cấp xã chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã để giao trả cho tổ chức, công dân.  **Bước 5:** Tổ chức, công dân nộp lệ phí và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. |
| **Cách thức thực hiện:** | Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ:** | **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**  \* **Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện**  - Đơn đề nghị xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa *(theo mẫu)*  - Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp.  **b) Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ) |
| **Thời hạn giải quyết:** | Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. |
| **Đối tượng thực hiện:** | Cá nhân, Tổ chức |
| **Cơ quan thực hiện:** | **Cấp xã, phường, thị trấn:** Thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý; Tổ chức quản lý đối với phương tiện thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc sức chở dưới 05 người hoặc bè khi hoạt động trên đường thủy nội địa phải đảm bảo điều kiện an toàn theo quy định. |
| **Kết quả:** | Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện |
| **Phí, Lệ phí:** | Không |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai:** | Đơn đề nghị xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa |
| **Yêu cầu, điều kiện:** | - Xoá đăng ký vĩnh viễn được áp dụng trong các trường hợp: phương tiện bị mất tích; phương tiện bị phá huỷ; phương tiện không còn khả năng phục hồi; phương tiện được chuyển nhượng ra nước ngoài; theo đề nghị của chủ phương tiện;  - Xoá đăng ký để đăng ký lại được áp dụng trong các trường hợp: thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện (không thay đổi chủ sở hữu); chuyển quyền sở hữu phương tiện có thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện. |
| **Căn cứ pháp lý:** | - Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004;  - Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải. |

***Mẫu: Đơn đề nghị***

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM   
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÓA ĐĂNG KÝ  
PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

***Kính gửi:*** ………………………………………………………………..

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ………………… đại diện cho các đồng sở hữu ……………

- Trụ sở chính: (1) ……………………………………………………………………

- Điện thoại: ……………………………… Email: ……………………………………

**Đề nghị cơ quan xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa với đặc điểm cơ bản như sau:**

Tên phương tiện: ………………………… Số đăng ký: …………………………….

Công dụng: ……………………………….. Ký hiệu thiết kế: ………………………

Năm và nơi đóng: …………………………………………………………………

Cấp tàu: ……………………………………… Vật liệu vỏ: …………………………

Chiều dài thiết kế: ……………………….. m Chiều dài lớn nhất: …………………..m

Chiều rộng thiết kế: ……………………… m Chiều rộng lớn nhất: ……………… m

Chiều cao mạn: …………………………. m Chiều chìm: ………………………m

Mạn khô: ……………………………. m Trọng tải toàn phần: ……………….. tấn

Số người được phép chở: …………. người Sức kéo, đẩy: …………………….tấn

Máy chính *(số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất)*: ……………………………………

……………………………………………………………………………………………

Máy phụ *(nếu có)*: ……………………………………………………………………

Nay đề nghị ………………………………………………xóa đăng ký phương tiện trên.

Lý do xóa đăng ký ……………………………………………………………………

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc sở hữu phương tiện trên và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…., ngày ….. tháng ….. năm 20……* **CHỦ PHƯƠNG TIỆN** (2) |

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

**09. Thủ tục: *Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện:** | **Bước 1:**Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu chính nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cấp xã  - Thời gian: Buổi sáng từ 7h30 - 10h30 và buổi chiều từ 13h30 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ).  **Bước 2:** Công chức, viên chức tiếp nhận kiểm tra tính hợp lý và đầy đủ của hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì công chức viết giấy hẹn (trực tiếp) hoặc gửi theo đường bưu chính.  - Trường hợp hồ sơ còn thiếu và không hợp lệ thì công chức hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung (trực tiếp) hoặc gửi văn bản trả lời tổ chức, cá nhân những nội dung thành phần hồ sơ thiếu hoặc không đạt yêu cầu hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  **Bước 3:** Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Bộ phận chuyên môn tham mưu giải quyết**.**  **Bước 4:** Phòng/bộ phận chuyên môn cấp xã chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã để giao trả cho tổ chức, công dân.  **Bước 5:** Tổ chức, công dân nộp lệ phí và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. |
| **Cách thức thực hiện:** | Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện. |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ:** | **a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:**  **a.1. Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:**  - Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa *(theo mẫu)*;  - 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;  - Hồ sơ gốc còn dấu niêm phong, thành phần hồ sơ gốc ứng với từng trường hợp đăng ký đã được cơ quan đăng ký phương tiện cấp trước đó.  **a.2. Giấy tờ xuất trình để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:**  - Bản chính Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.  **b) Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ) |
| **Thời hạn giải quyết:** | 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ. |
| **Đối tượng thực hiện:** | Cá nhân, Tổ chức |
| **Cơ quan thực hiện:** | **Cấp xã, phường, thị trấn**: Thực hiện đăng ký phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý; Tổ chức quản lý đối với phương tiện thô sơ có trọng tải toàn phần dưới 01 tấn hoặc sức chở dưới 05 người hoặc bè khi hoạt động trên đường thủy nội địa phải đảm bảo điều kiện an toàn theo quy định. |
| **Kết quả:** | Giấy chứng nhận |
| **Phí, Lệ phí:** | Lệ phí: 70.000đ/Giấy chứng nhận |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai:** | Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa |
| **Yêu cầu, điều kiện:** | Không |
| **Căn cứ pháp lý:** | - Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004;  - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính;  - Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải. |

***Mẫu: Đơn đề nghị***

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM   
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ LẠI  
PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

*(Dùng cho phương tiện chỉ thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện)*

***Kính gửi:*** ………………………………………………………………..

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ………………… đại diện cho các đồng sở hữu ……………

- Trụ sở chính: (1) ……………………………………………………………………

- Điện thoại: ……………………………. Email: ……………………………………

Hiện đang là chủ sở hữu phương tiện: ……….. Số đăng ký: ……………………………

do ………………………………………….. cấp ngày ….. tháng ….. năm …….

có đặc điểm cơ bản như sau:

Ký hiệu thiết kế: Cấp tàu: ……………………………

Công dụng: …………………………… Vật liệu vỏ: ………………………………

Năm và nơi đóng: …………………………………………………………………

Chiều dài thiết kế: ……………………….. m Chiều dài lớn nhất: ………………. m

Chiều rộng thiết kế: ……………………… m Chiều rộng lớn nhất: ………………m

Chiều cao mạn: …………………………. m Chiều chìm: ………………………m

Mạn khô: …………………………………. m Trọng tải toàn phần: …………….. tấn

Số người được phép chở: …………. người Sức kéo, đẩy: …………………..tấn

Máy chính *(số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất)*: ………………………………

…………………………………………………………………………………………

Máy phụ *(nếu có)*: ………………………………………………………………

Nay đề nghị cơ quan đăng ký lại phương tiện theo địa chỉ mới là: .……………………

*(nêu lý do thay đổi địa chỉ)*

Tôi cam đoan chịu hoàn toàn trách nhiệm và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày ….. tháng ….. năm 20……* **CHỦ PHƯƠNG TIỆN** (2) |

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*